

Bản án số: 32/2024/HS-ST  
Ngày: 30 – 01 – 2024.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Trọng Trúc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà Trần Thị Ngọc Hà.

2/ Bà Đặng Thu Vân.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Đức Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 234/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2024/QĐXXST-HS, ngày 15/01/2024 đối với bị cáo:

**Trần Thị Thu H**, sinh năm: 1990, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: (Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 425 ND, Phường M, Quận T, Thành phố HCM; chỗ ở: Số 263C/6 BD, Phường T, Quận T, Thành phố HCM); nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Q1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu H1; chung sống như vợ chồng với Trần Thanh T1 (sinh năm: 1988) vào năm 2006 và có 01 con chung (sinh năm: 2007), sau đó hai bên ly thân; đến năm 2010 chung sống như vợ chồng với Phạm Văn D1 (sinh năm: 1980) và có 02 con chung (sinh năm: 2011 và 2016); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2023 đến nay. (Có mặt).

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị: Phạm Nguyễn Anh T2, sinh năm: 2000; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: Số 13/6 KP BD, phường LBT, thành phố BH, tỉnh ĐN; chỗ ở: Số 616/50 LĐT, Phường MB, quận GV, Thành phố HCM).

(Vắng mặt).

2. Anh: Huỳnh Văn T3, sinh năm: 1994; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: Số 290/1 KP2, phường HH, thành phố BH, tỉnh ĐN; chỗ ở: Số 434 đường 51 KP2, phường PT, thành phố TDM, tỉnh BD).(Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ, ngày 27/3/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 8 tuân tra đến trước số 689 BĐ, Phường M, Quận T thì phát hiện một đối tượng nữ đang điều khiển xe gắn máy biển số 60F2-906.60 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe kiểm tra và đối tượng tự khai tên là Trần Thị Thu H. Qua kiểm tra, Công an phát hiện trong hộc xe phía trước bên trái có 01 hộp giấy hiệu PROSPAN (bên trong đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và H khai nhận đây là ma túy tổng hợp dạng đá của H dùng để bán cho người nghiện. Ngoài ra, Công an còn thu giữ của H 01 xe gắn máy biển số 60F2-906.60 và 01 điện thoại di động. Sau đó, Công an dẫn giải H và đưa tang vật về trụ sở Công an Phường 10, Quận 8 để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Thị Thu H tại số 263C/6 BĐ, Phường T, Quận T. Qua khám xét, Công an phát hiện thu giữ trên giường trong phòng ngủ (tầng 1) của H có 01 hộp giấy màu trắng, bên ngoài có ghi chữ OPPO (bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu) và H khai nhận đây là ma túy tổng hợp dạng đá của H dùng để bán cho người nghiện.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Trần Thị Thu H khai nhận: Do bản thân H nghiện ma túy và để có tiền tiêu xài cá nhân, nên H đã nảy sinh ý định “Mua bán trái phép chất ma túy” để nhằm hưởng lợi số tiền chênh lệch sau khi bán. Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 27/3/2023, khi H đang ở nhà tại số 263C/6 Ba Đình, Phường 8, Quận 8 thì có một người đàn ông tên Tiến (không rõ lai lịch, địa chỉ) sử dụng điện thoại di động số 0901360961 liên hệ với H qua số điện thoại di động 0765307023 hỏi mua 4.000.000 đồng ma túy tổng hợp thì H đồng ý và hẹn giao ma túy tại chợ BĐ, Phường M, Quận T. Sau đó, H sử dụng điện thoại di động nêu trên của H gọi đến số 0773252308 của Trần Anh Tuấn (sinh năm: 1988, hộ khẩu thường trú: 201/7D BĐ, Phường T, Quận T (là người trước đây từng chung sống như vợ chồng với H và hai bên đã ly thân, không còn chung sống từ năm 2008) hỏi mua 3.500.000 đồng ma túy tổng hợp thì Tuấn đồng ý và hẹn giao ma túy tại nơi ở của H. Khoảng 20 phút sau, Tuấn điều khiển xe gắn máy (không rõ loại xe và biển số) đến nhà số 263C/6 BĐ, Phường T, Quận T giao cho H 01 gói nylon chứa ma túy tổng hợp; H đem gói ma túy lên phòng ngủ của H trên tầng 1 rồi chiết ra một ít ma túy để vào 01 gói nylon bỏ vào trong hộp giấy màu trắng ghi chữ OPPO để trên giường ngủ của H. Sau đó, H bỏ 01 gói nylon chứa ma túy còn lại vào hộp giấy hiệu PROSPAN để bỏ vào hộc phía trước bên trái của xe gắn máy biển số 60F2-906.60 rồi điều khiển xe đi bán ma túy cho Tiến. Khi đến trước số 689 BĐ, Phường M, Quận T, TP. Hồ Chí Minh thì H bị Công an phát hiện bắt giữ như nêu trên.

Ngoài ra, Trần Thị Thu H còn khai nhận: Trước khi bị bắt quả tang, H đã một lần mua ma túy của Trần Anh Tuấn vào khoảng tháng 01/2023, với số tiền là 1.800.000 đồng

rồi bán lại cho đối tượng tên Tiến, với số tiền là 2.000.000 đồng và thu lợi số tiền 200.000 đồng (đã tiêu xài cá nhân hết).

Ngày 08/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra thông báo truy tìm đối với Trần Anh Tuấn; đến ngày 12/9/2023, tổ tuần tra 363 của Công an TP. Hồ Chí Minh phát hiện Tuấn nên giữ lại và giao cho Công an phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1 xử lý. Sau đó, Công an phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1 bàn giao Tuấn cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Trần Anh Tuấn khai nhận: Tuấn không có bán ma túy cho Trần Thị Thu H và cũng không có bán ma túy cho bất kỳ ai. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Trần Anh Tuấn và Trần Thị Thu H đối chất với nhau, nhưng Tuấn vẫn không thừa nhận lời khai của H về việc Tuấn bán ma túy cho H nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định số 2885/KL-KTHS ngày 05/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- 01 (một) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Thị Thu H và hình dấu Công an Phường 10, Quận 8, bên trong có 01 hộp giấy ghi chữ PROSPAN có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m1). Qua giám định (m1) có khối lượng là 9,8632 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine;

- 01 (một) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Thị Thu H và hình dấu Công an Phường 8, Quận 8, bên trong có 01 hộp giấy màu trắng ghi chữ OPPO có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m2). Qua giám định (m2) có khối lượng là 0,1737 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

- Vật chứng thu giữ trong vụ án:

+ 01 (một) gói niêm phong số 673/23 (gói 1), có chữ ký ghi tên Trần Thị Thu H, hình dấu Công an Phường 10, Quận 8, chữ ký của Giám định viên Lê Thị Hằng và 01 (một) gói niêm phong số 673/23 (gói 2), có chữ ký ghi tên Trần Thị Thu H, hình dấu Công an Phường 8, Quận 8, chữ ký của Giám định viên Lê Thị Hằng: Qua giám định bên trong chứa ma túy (loại Methamphetamine).

+ 01 (một) xe gắn máy hiệu VISION, gắn biển số 60F2-906.60, có số khung: RLHJF5801EY611331, có số máy: JF58E-0497101: Qua điều tra, xác định số khung và số máy nêu trên là của chiếc xe gắn máy biển số 60F2-185.19, do chị Phạm Nguyễn Anh T2 {sinh năm: 2000; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: Số 13/6 KP BD, phường LBT, thành phố BH, tỉnh ĐN; chỗ ở: Số 616/50 LĐT, Phường MB, quận GV, Thành phố HCM} đứng tên chủ sở hữu; sau đó chị T2 bán chiếc xe lại cho một người khác (không nhớ họ, tên, tuổi, địa chỉ). Còn biển số 60F2-906.60 là xe gắn máy có số khung: RLHJA3872GY18473 và có số máy: JA38E0317699, do anh Huỳnh Văn T3 {sinh năm: 1994; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: Số 290/1 KP2, phường HH, thành phố BH, tỉnh ĐN; chỗ ở: Số 434 đường 51 KP2, phường PT, thành phố TDM, tỉnh BD} đứng tên chủ sở hữu; anh T3 bị mất trộm chiếc xe này vào năm 2021 tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, nhưng không trình báo với cơ quan Công an; đồng thời, anh T3 có yêu cầu nhận lại biển số 60F2-906.60.

Trần Thị Thu H khai nhận chiếc xe gắn máy hiệu VISION, gắn biển số 60F2-906.60, có số khung: RLHJF5801EY611331, có số máy: JF58E-0497101 do H mượn của một người đàn ông tên gọi là Sáng (H quen biết ngoài xã hội), sau đó H dùng xe làm phương tiện mua bán ma túy và bị bắt giữ.

Ngày 28/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã có văn bản gửi cơ quan Báo chí đề nghị đăng báo tìm chủ sở hữu của chiếc xe nêu trên, nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, gắn sim 1 số: 0765307023, sim 2: không xác định (là tài sản cá nhân của Trần Thị Thu H dùng liên lạc mua bán ma túy).

+ Các vật chứng khác (có liên quan đến lời khai của Trần Thị Thu H), Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với đối tượng Trần Anh Tuấn, do chỉ có duy nhất lời khai của Trần Thị Thu H; nên Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để xử lý trong cùng vụ án này và Cơ quan điều tra vẫn đang tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông tên Tiến (mua ma túy của H), do chưa xác định được lai lịch; nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý trong cùng vụ án này và Cơ quan điều tra vẫn đang tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Trần Thị Trang (là chủ nhà và cho Trần Thị Thu H ở nhờ tại nhà số 263C/6 BĐ, Phường T, Quận T), do không biết và không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo H, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

\* Bản cáo trạng số 210/CT-VKSQ8 ngày 02/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Thị Thu H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

\* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Thị Thu H và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i Khoản 2 và Khoản 5 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Trần Thị Thu H mức án từ 08 (tám) năm tù đến 09 (chín) năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Phạt bổ sung bị cáo Trần Thị Thu H số tiền từ 10.000.000 (mười triệu) đồng đến 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng, để tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Về vật chứng:

+ 01 (một) gói niêm phong số 673/23 (gói 1), có chữ ký ghi tên Trần Thị Thu H, hình dấu Công an Phường 10, Quận 8, chữ ký của Giám định viên Lê Thị Hằng và 01 (một) gói niêm phong số 673/23 (gói 2), có chữ ký ghi tên Trần Thị Thu H, hình dấu Công an Phường 8, Quận 8, chữ ký của Giám định viên Lê Thị Hằng: Qua giám định, bên trong chứa chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, cấm lưu hành và hiện không còn giá trị sử dụng; nên cần tịch thu và tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, gắn sim 1 số: 0765307023, sim 2: không xác định (thu giữ của bị cáo H): Đây là tài sản cá nhân của bị cáo H đã dùng vào việc phạm tội và hiện có giá trị sử dụng; nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

+ 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu VISION, có số khung: RLHJF5801EY611331 và có số máy: JF58E-0497101: Hiện nay chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe này và bị cáo H là người đang quản lý, sử dụng chiếc xe, sau đó đã dùng làm phương tiện phạm tội; nên cần tiếp tục tạm giữ và đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp; nếu quá thời hạn nêu trên mà không có người thừa nhận hợp pháp thì tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 (một) biển số xe gắn máy 60F2 – 906.60: Là tài sản cá nhân của anh Huỳnh Văn T3 và anh T3 có yêu cầu được nhận lại, nên cần trả lại cho anh T3.

+ Đối với các vật chứng khác (có liên quan đến lời khai của bị cáo Trần Thị Thu H), Cơ quan điều tra không thu giữ được; nên không có cơ sở để xem xét xử lý trong vụ án này.

\* Bị cáo Trần Thị Thu H thống nhất với nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện và không có ý kiến tranh luận, không bào chữa; bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị Thu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thị Thu H đã bị lực lượng Công an kịp thời phát hiện bắt quả tang cùng với các vật chứng có liên quan.

Xét lời khai nhận của bị cáo Trần Thị Thu H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Qua giám định, chất ma túy thu giữ là Methamphetamine và có tổng khối lượng là 10,0369 gam mà bị cáo Trần Thị Thu H dùng để bán, qua đó nhằm hưởng lợi bất chính số tiền chênh lệch (lấy số tiền bán được trừ đi số tiền đã bỏ ra mua).

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Trần Thị Thu H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam

đến dưới 30 gam’’, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Ngoài ra, bị cáo Trần Thị Thu H còn khai nhận việc bị cáo trước khi bị bắt quả tang đã một lần mua ma túy của Trần Anh Tuấn (vào khoảng tháng 01/2023, với số tiền là 1.800.000 đồng), sau đó bán lại cho đối tượng tên Tiến, với số tiền là 2.000.000 đồng và hưởng lợi số tiền 200.000 đồng (đã tiêu xài cá nhân hết). Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo H thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh; nên chưa có đủ cơ sở pháp lý vững chắc để kết luận bị cáo H phạm tội thuộc trường hợp nhiều lần theo quy định của Bộ luật hình sự, cũng như đối với số tiền thu lợi bất chính mà bị cáo đã khai nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Do bị cáo Trần Thị Thu H phạm tội nhằm hưởng lợi bất chính, nên cần phạt bổ sung bị cáo một số tiền nhất định để tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Trần Thị Thu H: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị Thu H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Ngoài ra, bị cáo Trần Thị Thu H có quá trình nhân thân tốt, nên Hội đồng xét xử cũng cần lưu ý, cân nhắc khi quyết định hình phạt cho tương xứng và phù hợp.

[6] Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh cũng như quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Trần Thị Thu H là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội.

[7] Lời đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Thị Thu H là có cơ sở pháp luật, như Hội đồng xét xử đã phân tích nêu trên; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về vật chứng liên quan:

+ 01 (một) gói niêm phong số 673/23 (gói 1), có chữ ký ghi tên Trần Thị Thu H, hình dấu Công an Phường 10, Quận 8, chữ ký của Giám định viên Lê Thị Hằng và 01 (một) gói niêm phong số 673/23 (gói 2), có chữ ký ghi tên Trần Thị Thu H, hình dấu Công an Phường 8, Quận 8, chữ ký của Giám định viên Lê Thị Hằng: Qua giám định, bên trong chứa chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, cấm lưu hành và hiện không còn giá trị sử dụng; nên cần tịch thu và tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, gắn sim 1 số: 0765307023, sim 2: không xác định (thu giữ của bị cáo H): Đây là tài sản cá nhân của bị cáo H đã dùng vào việc phạm tội và hiện có giá trị sử dụng; nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

+ 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu VISION, có số khung: RLHJF5801EY611331 và có số máy: JF58E-0497101: Hiện nay chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe này và bị cáo H là người đang quản lý, sử dụng chiếc xe, sau đó đã dùng làm phương tiện phạm tội; nên cần tiếp tục tạm giữ và đăng thông báo công khai trên các phương tiện

thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp; nếu quá thời hạn nêu trên mà không có người thừa nhận hợp pháp thì tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 (một) biển số xe gắn máy 60F2 – 906.60: Là tài sản cá nhân của anh Huỳnh Văn T3 và anh T3 có yêu cầu được nhận lại, nên cần trả lại cho anh T3.

+ Đối với các vật chứng khác (có liên quan đến lời khai của bị cáo Trần Thị Thu H), Cơ quan điều tra không thu giữ được; nên không có cơ sở để xem xét xử lý trong vụ án này.

[9] Đối với đối tượng Trần Anh Tuấn do chỉ có lời khai của Trần Thị Thu H, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có đủ căn cứ pháp lý vững chắc để xử lý Tuấn trong cùng vụ án này và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 vẫn đang tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý sau, là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với người đàn ông tên Tiến (người mua ma túy của bị cáo Trần Thị Thu H), do chưa xác định được nhân thân, lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có đủ căn cứ để xử lý trong cùng vụ án này và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 vẫn đang tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý sau, là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với Trần Thị Trang (là chủ nhà và cho Trần Thị Thu H ở nhờ tại nhà số 263C/6 BD, Phường T, Quận T), do không biết và không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo H, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không xử lý là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Thị Thu H phải chịu theo quy định của pháp luật.

[13] Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của Trần Anh Tuấn và người đàn ông tên Tiến (mà bị cáo Trần Thị Thu H đã khai nhận trong vụ án này) và xử lý theo quy định của pháp luật, để tránh bỏ lọt tội phạm và người phạm tội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm i Khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

**Xử phạt:** Bị cáo Trần Thị Thu H 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Buộc bị cáo Trần Thị Thu H nộp phạt số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số 673/23 (gói 1), có chữ ký ghi tên Trần Thị Thu H, hình dấu Công an Phường 10, Quận 8, chữ ký của Giám định viên Lê Thị Hằng và 01 (một) gói niêm phong số 673/23 (gói 2), có chữ ký ghi tên Trần Thị Thu H, hình dấu Công an Phường 8, Quận 8, chữ ký của Giám định viên Lê Thị Hằng.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, gắn sim 1 số: 0765307023, sim 2: không xác định.

+ Tiếp tục tạm giữ và đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu VISION, có số khung: RLHJF5801EY611331 và có số máy: JF58E-0497101; nếu quá thời hạn nêu trên mà không có người thừa nhận hợp pháp thì tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

+ Trả lại cho anh Huỳnh Văn T3 01 (một) biển số xe gắn máy 60F2 – 906.60.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 29/01/2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, TP.HCM).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Thị Thu H phải chịu số tiền là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt; có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q8;
- Chi cục THADS Q8;
- CQĐT CAQ8; Công an P10, Q8;
- CQTHAHS Q8; NTG CAQ8;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**Trần Trọng Trúc**